

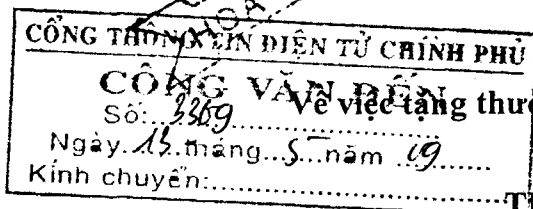
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 611 /QĐ - TTg

Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2009



QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng (Tờ trình số 1487/TTr-BQP ngày 02 tháng 4 năm 2009) và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương (Tờ trình số 544/TTr-BTĐKT ngày 27 tháng 4 năm 2009),

QUYẾT ĐỊNH:

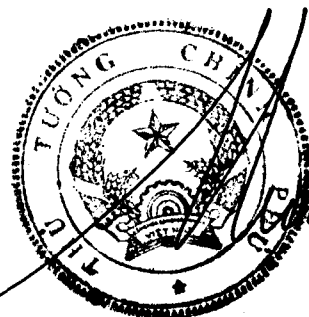
Điều 1. Tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 32 tập thể và 28 cá nhân (có danh sách kèm theo), đã có nhiều thành tích trong thực hiện Pháp lệnh về dự bị động viên từ năm 1996 đến năm 2008, góp phần vào sự nghiệp củng cố Quốc phòng và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 2. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Bộ Quốc phòng;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- BTCN VPCP;
- Công TTĐT;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b), Mai (10 b).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Sinh Hùng

DANH SÁCH
ĐƯỢC TẶNG THƯỞNG BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 611 /QĐ-TTg ngày 13 tháng 5 năm 2009
của Thủ tướng Chính phủ)



1. Cục Tổ chức, Tổng Cục Chính trị, Bộ Quốc phòng;
2. Cục Quân huấn, Bộ Tổng Tham mưu, Bộ Quốc phòng;
3. Phòng Quân lực, Bộ Tham mưu, Quân khu 1, Bộ Quốc phòng;
4. Sư đoàn 355, Quân khu 2, Bộ Quốc phòng;
5. Nhân dân và Lực lượng dự bị động viên tỉnh Vĩnh Phúc;
6. Phòng Quân lực, Bộ Tham mưu, Quân khu 3, Bộ Quốc phòng;
7. Ban Chỉ huy Quân sự quận Ngô Quyền, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố Hải Phòng, Quân khu 3, Bộ Quốc phòng;
8. Nhân dân và lực lượng dự bị động viên tỉnh Ninh Bình;
9. Nhân dân và lực lượng dự bị động viên thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định;
10. Ban Chỉ huy Quân sự thành phố Hạ Long, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ninh, Quân khu 3, Bộ Quốc phòng;
11. Phòng Quân lực, Bộ Tham mưu, Quân khu 4, Bộ Quốc phòng;
12. Sư đoàn 341, Quân khu 4, Bộ Quốc phòng;
13. Nhân dân và lực lượng dự bị động viên Quân khu 5, Bộ Quốc phòng;
14. Ban Chỉ huy Quân sự quận Hải Châu, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố Đà Nẵng, Quân khu 5, Bộ Quốc phòng;
15. Phòng Quân lực, Bộ Tham mưu, Quân khu 7, Bộ Quốc phòng;
16. Ban Chỉ huy Quân sự quận Tân Bình, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố Hồ Chí Minh, Quân khu 7, Bộ Quốc phòng;
17. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lâm Đồng, Quân khu 7, Bộ Quốc phòng;
18. Ban Chỉ huy Quân sự thành phố Vũng Tàu, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Quân khu 7, Bộ Quốc phòng;
19. Sư đoàn 317, Quân khu 7, Bộ Quốc phòng;
20. Bộ Tham mưu, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Bộ Quốc phòng;
21. Sư đoàn Bộ binh 390, Quân đoàn 1, Bộ Quốc phòng;
22. Sư đoàn 306, Quân đoàn 2, Bộ Quốc phòng;
23. Sư đoàn Bộ binh 31, Quân đoàn 3, Bộ Quốc phòng;

24. Sư đoàn Phòng không 365, Quân chủng Phòng không - Không quân, Bộ Quốc phòng;
25. Trung đoàn 224, Sư đoàn Phòng không 375, Quân chủng Phòng không - Không quân, Bộ Quốc phòng;
26. Lữ đoàn Công binh 28, Quân chủng Phòng không - Không quân, Bộ Quốc phòng;
27. Vùng 1, Quân chủng Hải quân, Bộ Quốc phòng;
28. Lữ đoàn 971 Cục Vận tải, Tổng cục Hậu cần, Bộ Quốc phòng;
29. Bộ Tham mưu, Tổng cục Kỹ thuật, Bộ Quốc phòng;
30. Kho KV4, Cục Quân khí, Tổng cục Kỹ thuật, Bộ Quốc phòng;
31. Lữ đoàn Pháo binh 45, Binh chủng Pháo binh, Bộ Quốc phòng;
32. Trung đoàn 86, Binh chủng Hoá học, Bộ Quốc phòng;
33. Trung tướng Đỗ Bá Ty, Tư lệnh Quân khu 2, Bộ Quốc phòng;
34. Đồng chí Trịnh Long Biên, nguyên Bí thư Tỉnh uỷ Điện Biên;
35. Đồng chí Trịnh Đình Dũng, Bí thư Tỉnh uỷ Vĩnh Phúc;
36. Đồng chí Ngô Đức Vượng, Bí thư Tỉnh uỷ Phú Thọ;
37. Đồng chí Thảo Xuân Sùng, Bí thư Tỉnh uỷ Sơn La;
38. Đại tá Lê Xuân Thu, Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nam Định, Quân khu 3, Bộ Quốc phòng;
39. Thượng tá Lê Đình Huyền, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự huyện Thạch Hà, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hà Tĩnh, Quân khu 4, Bộ Quốc phòng;
40. Đại tá Bùi Chí Loan, Chính uỷ Bộ Chỉ huy quân sự thành phố Đà Nẵng, Quân khu 5, Bộ Quốc phòng;
41. Đại tá Nguyễn Ngọc Ân, Phó Trưởng phòng Phòng Quân lực, Bộ Tham mưu, Quân khu 7, Bộ Quốc phòng;
42. Đại tá Nguyễn Văn Nôn, Sư đoàn trưởng Sư đoàn 317, Quân khu 7, Bộ Quốc phòng;
43. Đồng chí Trương Văn Tiếp, Bí thư Tỉnh uỷ Long An;
44. Đồng chí Huỳnh Văn Tí, Bí thư Tỉnh uỷ Bình Thuận;
45. Đồng chí Mai Thế Trung, Bí thư Tỉnh uỷ Bình Dương;
46. Đồng chí Trần Minh Sanh, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
47. Đồng chí Nguyễn Văn Nên, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Tây Ninh;
48. Đại tá Phan Hoàng Thụ, Phó Chủ nhiệm Chính trị, Quân khu 9, Bộ Quốc phòng;
49. Đồng chí Nguyễn Hữu Chí, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Tiền Giang;

50. Đồng chí Trần Thanh Mẫn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ;
51. Đồng chí Phạm Văn Đầu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
52. Đồng chí Trương Ngọc Hân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp;
53. Đại tá Lê Anh Tuấn, Trưởng phòng Phòng Quân lực, Bộ Tham mưu, Quân khu 9, Bộ Quốc phòng;
54. Thượng tá Ngô Hồng Việt, Chủ nhiệm Hậu cần Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cà Mau, Quân khu 9, Bộ Quốc phòng;
55. Thượng tá Trần Trung Hậu, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự huyện Cái Nước, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cà Mau, Quân khu 9, Bộ Quốc phòng;
56. Thượng tá Hoàng Trung Hiếu, Trung đoàn trưởng Trung đoàn Công binh 299, Quân đoàn 1, Bộ Quốc phòng;
57. Đại tá Lữ Tiến Đề, Chủ nhiệm Kho K822, Cục Quân khí, Tổng cục Kỹ thuật, Bộ Quốc phòng;
58. Đại tá Nguyễn Đức Cường, Chính uỷ Binh chủng Tăng thiết giáp, Bộ Quốc phòng;
59. Thượng tá Nguyễn Văn Tiến, Phó Lữ đoàn trưởng - Tham mưu trưởng Lữ đoàn Xe tăng 201, Binh chủng Tăng thiết giáp, Bộ Quốc phòng;
60. Đại tá Hoàng Văn Dũng, Trưởng phòng Phòng Động viên, Cục Quân lực, Bộ tổng Tham mưu./.